

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 01 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 16/01/2026 ĐẾN NGÀY 25/01/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Từ ngày 16-25/01/2026 TP Đà Nẵng ảnh hưởng của rìa tây nam cao lạnh lục địa suy yếu lệch đông, được tăng cường vào ngày 21-22/01. Trên cao áp cao Cận nhiệt hoạt động yếu.
Thời tiết chủ yếu: Phổ biến ít mưa, đêm và sáng sớm có sương mù vài nơi, ngày nắng, đêm và sáng trời rét, nền nhiệt độ tăng nhẹ sau dao động nhẹ; từ ngày 21-23/01 có mưa rải rác; nền nhiệt có xu hướng giảm dần.

- Cảnh báo tác động:
- Những ngày KKLTC gây mưa làm giảm tầm nhìn, gió mạnh, sóng lớn làm ảnh hưởng tới các phương tiện hoạt động trên biển.
 - Hiện tượng mù và sương mù xảy ra vào đêm và sáng sớm làm giảm tầm nhìn xa.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 15/01/2026							Ngày 16/01/2026							17/01/2026						18/01/2026					
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Hải Châu	20	0	35	E	2	92		27	0	30	NE	3	62		20	27	30	ENE	3		20	26	25	E	2	
Cẩm Lệ	20	0	30	ENE	2	94		26	0	35	NE	2	64		20	26	35	NE	2		20	26	25	E	2	
Sơn Trà	20	0	35	E	3	96		26	0	30	E	3	66		20	26	30	E	4		20	26	25	E	3	
Hòa Khánh	21	0	35	NE	2	94		27	0	30	NE	2	60		21	26	35	ENE	2		21	26	30	ENE	2	
Ngũ Hành Sơn	20	0	30	E	3	93		26	0	35	ENE	3	66		20	26	35	E	4		20	26	20	E	3	
Hòa Tiến	20	0	35	NE	2	95		26	0	30	E	2	64		20	27	25	ENE	2		20	26	30	E	2	
Hải Vân	19	0	30	NE	3	94		27	0	40	ENE	3	66		19	26	30	NE	3		19	25	25	NE	3	
Hoàng Sa	23	0	35	NE	5	95		28	0	25	ENE	5	60		23	28	35	NE	6		23	28	20	E	6	
Tam Kỳ	20	0	35	E	2	94		27	0	30	ENE	2	66		20	27	25	ENE	2		20	26	20	E	2	
Thăng Bình	20	0	30	NE	2	95		26	0	30	N	2	64		20	26	20	NE	3		20	26	25	NE	2	
Hội An	21	0	35	E	2	95		26	0	35	E	3	64		21	26	25	ENE	3		21	26	20	E	3	
Điện Bàn	20	0	30	NE	3	94		26	0	30	NE	2	62		20	26	30	E	3		20	26	20	E	3	
Đại Lộc	20	0	30	ENE	2	94		27	0	25	E	2	66		20	26	30	NE	2		20	25	20	ENE	2	
Núi Thành	21	0	35	NE	3	96		26	0	35	E	3	66		21	26	35	NE	3		21	26	25	ENE	3	
Tiên Phước	19	0	30	NE	2	94		26	0	30	E	2	62		19	26	30	ENE	2		19	25	20	E	2	
Trà My	20	0	40	NE	1	97		26	0	40	ENE	2	60		20	26	25	ENE	2		20	26	20	ENE	1	
Khâm Đức	19	0	40	ENE	1	96		26	0	30	E	1	66		19	25	30	NE	2		19	26	20	E	2	
Thạnh Mỹ	19	0	30	NE	1	97		26	0	35	E	2	67		19	25	30	ENE	2		19	26	20	E	1	
Quế Sơn	20	0	25	NE	2	97		27	0	30	NE	1	60		20	26	35	NE	2		20	25	25	E	1	
Đông Giang	19	0	30	NE	1	96		26	0	30	NE	1	66		19	26	25	ENE	2		19	26	20	ENE	1	
Tây Giang	19	0	25	ENE	1	96		26	0	30	NE	1	60		19	25	30	NE	2		19	26	25	NE	1	

Điểm dự báo	19/01/2026				20/01/2026				21/01/2026				22/01/2026				23/01/2026				24/01/2026				25/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	20	27	20		20	26	20		21	25	55		21	25	55		20	24	65		19	23	35		19	23	35		5
Cẩm Lệ	20	26	20		20	25	20		21	25	60		21	24	55		19	24	60		18	23	30		18	23	30		5
Sơn Trà	19	26	20		19	25	20		20	25	55		20	24	60		19	23	60		18	22	55		18	22	55		6
Hòa Khánh	20	27	20		20	26	20		21	26	60		21	25	55		20	24	65		19	23	30		19	23	30		10
Ngũ Hành Sơn	20	27	25		20	26	30		21	25	60		21	25	60		20	24	60		19	23	30		19	23	30		5
Hòa Tiến	19	27	20		19	26	20		20	25	60		20	24	55		19	24	65		18	23	55		18	23	55		10
Hải Vân	19	26	20		19	25	20		20	25	65		20	24	60		19	23	65		18	22	55		18	22	55		8
Hoàng Sa	22	29	25		22	28	25		23	28	55		23	27	55		22	27	75		23	27	35		23	27	35		5
Tam Kỳ	20	27	25		20	26	30		21	25	60		21	25	55		19	24	65		19	23	60		19	23	30		10
Thăng Bình	20	26	20		20	25	25		20	25	55		20	24	55		19	24	65		19	22	35		19	22	35		5
Hội An	20	26	25		20	25	30		21	25	60		21	25	65		20	24	60		20	23	60		20	23	60		8
Điện Bàn	20	27	20		20	26	20		21	26	60		21	25	60		20	24	60		20	23	60		20	23	55		10
Đại Lộc	19	27	20		19	25	25		20	25	60		20	24	55		19	24	65		19	23	30		19	23	30		12
Núi Thành	20	27	20		20	26	20		21	26	55		21	25	55		20	24	65		20	23	55		20	23	55		6
Tiên Phước	19	26	20		19	25	25		21	25	65		21	24	60		19	23	60		18	22	30		18	22	35		9
Trà My	19	27	25		19	25	25		20	24	65		20	24	55		19	23	65		18	22	35		18	22	30		8
Khâm Đức	19	26	20		19	25	20		19	24	65		19	24	55		19	24	65		18	22	30		18	22	55		8
Thanh Mỹ	19	27	20		19	24	25		20	24	60		20	24	55		19	23	65		18	22	60		18	22	55		10
Quế Sơn	20	26	30		20	24	25		20	24	55		20	24	60		20	23	60		19	21	30		19	21	55		8
Đông Giang	19	27	20		19	24	20		20	24	60		20	24	60		19	23	65		18	21	50		18	21	55		5
Tây Giang	19	27	20		19	24	20		19	24	55		19	24	60		19	23	60		18	22	55		18	22	60		4

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 16/01/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Nguyễn Thị Dung

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Dơn
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avương, Tây Giang và Hùng Sơn